

Số: 203/KH-UBND

Hòa Điền, ngày 06 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn xã Hòa Điền năm 2026

Thực hiện Quyết định số 826/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035 (sau đây gọi tắt là Đề án 06); Kế hoạch số 388/KH-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh năm 2026. Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn xã Hòa Điền năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định dữ liệu dân cư, căn cước là dữ liệu tài nguyên gốc; tài khoản định danh, thẻ căn cước là công cụ số, là chìa khóa cho chuyển đổi số tại địa phương.

b) Khai thác, ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số trên địa bàn xã Hòa Điền.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

a) Lấy người dân và doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, chủ thể, nguồn lực, động lực của chuyển đổi số. Mọi giải pháp, nền tảng, dịch vụ số cần hướng tới sự thuận tiện, dễ tiếp cận, an toàn, góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

b) Thúc đẩy phát triển công dân số, huy động “mỗi người dân là một chiến sĩ trên mặt trận chuyển đổi số”, góp phần thúc đẩy Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số tại địa phương.

c) Khai thác, kết nối và sử dụng dữ liệu dân cư phải đi đôi với bảo vệ an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Mọi hoạt động sử dụng dữ liệu phải minh bạch, tuân thủ pháp luật, gắn với trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, mọi vi phạm phải được xử lý nghiêm minh.

d) Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ thuộc Đề án 06 trên địa bàn xã trong năm 2026, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Nhóm nhiệm vụ phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

a) Phối hợp vận hành, kết nối, kiểm thử, bảo đảm thông suốt luồng nộp hồ sơ, thanh toán, trả kết quả, đồng bộ trạng thái giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của xã, Cổng Dịch vụ công quốc gia và VNeID.

b) Phối hợp triển khai trí tuệ nhân tạo (AI), Trợ lý ảo để hỗ trợ dịch vụ công, thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã.

c) Phối hợp triển khai công tác kết nối, tích hợp đăng nhập tài khoản định danh, đặc biệt tài khoản định danh tổ chức, người nước ngoài phục vụ dịch vụ công, giải quyết thủ tục hành chính.

d) Cung cấp số liệu về kết quả cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính của xã cho các cơ quan truyền thông để công bố, công khai trên các phương tiện truyền thông.

e) Công bố các trường thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được khai thác và hướng dẫn phương thức, quy trình kết nối chia sẻ, khai thác, sử dụng để thay thế giấy tờ trong thành phần hồ sơ thủ tục hành chính.

f) Triển khai hướng dẫn việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị được thực hiện thống nhất thông qua nền tảng chia sẻ, điều phối dữ liệu (NDOP).

g) Cải cách quy trình giải quyết thủ tục hành chính, cắt giảm tối đa các thành phần hồ sơ giấy tờ đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

h) Nâng cao năng lực hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã.

2. Nhóm nhiệm vụ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

a) Triển khai các hoạt động khuyến khích đổi mới sáng tạo, xây dựng sản phẩm số phù hợp với điều kiện của xã.

b) Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, chi trả trợ cấp an sinh xã hội cho người dân trên địa bàn xã.

c) Ứng dụng thẻ Căn cước và tài khoản định danh điện tử trong các giao dịch dân sự và khám chữa bệnh bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế trên địa bàn xã.

3. Nhóm nhiệm vụ phục vụ phát triển công dân số

a) Xây dựng phương án bố trí kinh phí triển khai xây dựng và duy trì nền tảng “Bình dân học vụ số”, kinh phí triển khai hỗ trợ Tổ công nghệ số cộng đồng, mạng lưới đại sứ số, mô hình chợ số - nông thôn số, kinh phí tuyên truyền nâng cao kỹ năng số và kinh phí khác phục vụ triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” và tuyên truyền phục vụ triển khai Đề án 06.

b) Hướng dẫn Trạm Y tế xã kết nối, chia sẻ dữ liệu để triển khai Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại trên ứng dụng định danh quốc gia VNeID.

c) Xây dựng chương trình đào tạo năng lực số theo các cấp độ (cơ bản, trung cấp, nâng cao) phù hợp với từng nhóm đối tượng trên địa bàn xã; đồng thời, tích hợp nội dung giáo dục công dân số vào các chương trình giáo dục, tuyên truyền tại địa phương.

d) Khẩn trương tích hợp các tài liệu, học liệu phục vụ công tác đào tạo, tập huấn trên nền tảng Bình dân học vụ số.

e) Triển khai các khóa đào tạo công dân số trên nền tảng “Bình dân học vụ số”.

f) Bố trí kinh phí ưu tiên hỗ trợ thiết bị phục vụ phát triển kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức cũng như người dân. Tăng cường, đẩy mạnh tuyên truyền các chính sách miễn giảm thuế, phí hỗ trợ người yếu thế.

4. Nhóm nhiệm vụ mở rộng hạ tầng, hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ tạo lập, kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu

Phối hợp triển khai xây dựng các Cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành theo hướng dẫn của cấp trên; đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”.

5. Nhóm nhiệm vụ phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành

a) Rà soát, đề nghị cấp đầy đủ chữ ký số cá nhân cho lãnh đạo, cán bộ, công chức theo quy định để xử lý công việc trên môi trường điện tử; cung cấp triển khai các giải pháp bảo mật thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước theo quy định.

b) Triển khai thực hiện đánh giá xếp hạng mức độ chuyển đổi số hàng năm của xã.

6. Nhóm nhiệm vụ an sinh xã hội và phục vụ phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội

Phối hợp triển khai đồng bộ dữ liệu thất nghiệp, dữ liệu việc làm, các nguồn dữ liệu khác về hệ thống cơ sở dữ liệu dân cư phục vụ chi trả an sinh xã hội để phân tích, hoạch định chi trả và phòng chống tội phạm trên địa bàn xã.

7. Nhóm nhiệm vụ về thực hiện các mô hình điểm thuộc Đề án 06

a) Tiếp tục triển khai các mô hình điểm của Đề án 06 đã được phân công trên địa bàn xã.

b) Đăng ký bổ sung thực hiện mô hình Kiosk AI phục vụ hỗ trợ công dân đăng ký hồ sơ trực tuyến các thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

8. Nhóm nhiệm vụ bảo đảm an ninh mạng

a) Rà soát, triển khai các giải pháp đảm bảo an ninh mạng, an ninh dữ liệu, bảo mật thiết bị đầu cuối tại các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã.

9. Nhóm nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, đo lường và đánh giá triển khai

a) Kiểm tra việc kết nối, chia sẻ, sử dụng dữ liệu liên quan đến dữ liệu dân cư giữa các bộ phận, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã, đảm bảo sử dụng đúng mục đích và đúng quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ bí mật nhà nước.

b) Kiểm tra công vụ đối với cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công.

c) Kiểm tra việc kết nối, chia sẻ dữ liệu liên quan đến dữ liệu dân cư giữa các bộ phận, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã, đảm bảo tuân thủ quy định về bảo mật và khai thác dữ liệu.

d) Tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác bảo đảm an ninh mạng của các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong và ngoài nhà nước có kết nối, khai thác dịch vụ dữ liệu dân cư và định danh - xác thực điện tử trên địa bàn xã.

e) Đánh giá mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính, kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp trên ứng dụng VNeID và đánh giá mức độ hoàn thành các nhiệm vụ được giao dựa trên kết quả chấm điểm trên phần mềm theo dõi giám sát Đề án 06 (dean06.vn).

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Các nhiệm vụ tại Mục II Kế hoạch này được triển khai thực hiện thường xuyên trong năm 2026, cụ thể:

1. Các nhiệm vụ liên quan đến hoàn thiện chính sách, pháp luật: Thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan cấp trên.

2. Các nhiệm vụ phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Thực hiện thường xuyên, đảm bảo mục tiêu tối thiểu 70% hồ sơ được giải quyết trực tuyến và 80% kết quả được số hóa trong năm 2026.

3. Các nhiệm vụ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội: Thực hiện thường xuyên, đặc biệt đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt và ứng dụng VNeID trong giao dịch dân sự, khám chữa bệnh.

4. Các nhiệm vụ phục vụ phát triển công dân số: Triển khai liên tục các hoạt động tuyên truyền, đào tạo, hỗ trợ người dân sử dụng các dịch vụ số và VNeID.

5. Các nhiệm vụ mở rộng hạ tầng, hoàn thiện hệ sinh thái dữ liệu: Thực hiện theo tiến độ được giao tại các Kế hoạch triển khai của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Các nhiệm vụ phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành: Rà soát và cấp chữ ký số cá nhân trong Quý III/2026; đánh giá chuyển đổi số thường xuyên.

7. Các nhiệm vụ an sinh xã hội và phòng, chống tội phạm: Thực hiện thường xuyên theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

8. Các nhiệm vụ về thực hiện mô hình điểm Đề án 06: Phối hợp hoàn thành các mô hình đang triển khai trước tháng 9/2026; triển khai mô hình Kiosk AI trong năm 2026.

9. Các nhiệm vụ bảo đảm an ninh mạng: Thực hiện thường xuyên trong năm 2026.

10. Các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát: Thực hiện thường xuyên trong năm 2026.

IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Công an xã

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc thu thập, quản lý, cập nhật dữ liệu dân cư, cấp thẻ Căn cước công dân và tài khoản định danh điện tử (VNeID) mức độ 2 cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn xã, phấn đấu đạt 95% trong năm 2026.

b) Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công xã trong việc vận hành, kết nối, kiểm thử, bảo đảm thông suốt luồng nộp hồ sơ, thanh toán, trả kết quả, đồng bộ trạng thái giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của xã, Cổng Dịch vụ công quốc gia và VNeID.

c) Phối hợp triển khai AI, Trợ lý ảo để hỗ trợ dịch vụ công, thủ tục hành chính; phối hợp kết nối, tích hợp đăng nhập tài khoản định danh phục vụ dịch vụ công.

d) Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc ứng dụng thẻ Căn cước và tài khoản định danh điện tử trong các giao dịch dân sự và khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

e) Chủ trì các nhiệm vụ liên quan đến bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trên địa bàn xã.

f) Chủ trì công tác kiểm tra, giám sát việc kết nối, chia sẻ, sử dụng dữ liệu liên quan đến dữ liệu dân cư và bảo đảm an ninh mạng.

g) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các mô hình điểm của Đề án 06 và mô hình Kiosk AI.

h) Chủ trì công tác báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình triển khai Đề án 06 trên địa bàn xã theo yêu cầu của cấp trên.

2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

a) Tham mưu tổng hợp, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này.

b) Theo dõi, đôn đốc các phòng, ban, ngành chuyên môn trong công tác chuyển đổi số, kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách hành chính và Đề án 06.

c) Đảm bảo tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ mật) đạt 85% trong năm 2026.

d) Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc rà soát, đề nghị cấp đầy đủ chữ ký số cá nhân cho lãnh đạo, cán bộ, công chức.

3. Phòng Kinh tế xã

a) Phối hợp với Công an xã và các đơn vị liên quan trong việc triển khai các nhiệm vụ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là kinh tế số nông nghiệp, mô hình chợ số - nông thôn số.

b) Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã trong việc bố trí kinh phí ưu tiên hỗ trợ thiết bị phục vụ phát triển kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

c) Tham gia các nhiệm vụ liên quan đến xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc triển khai các nhiệm vụ phục vụ phát triển công dân số, bao gồm triển khai nền tảng “Bình dân học vụ số”, hỗ trợ Tổ công nghệ số cộng đồng, mạng lưới đại sứ số.

b) Chủ trì công tác tuyên truyền, nâng cao kỹ năng số cho người dân, đặc biệt là các chính sách miễn giảm thuế, phí hỗ trợ người yếu thế.

c) Phối hợp với Công an xã và Trạm Y tế xã trong việc hướng dẫn kết nối, chia sẻ dữ liệu để triển khai Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại trên ứng dụng VNeID.

d) Chủ trì xây dựng chương trình đào tạo năng lực số phù hợp với từng nhóm đối tượng và tích hợp nội dung giáo dục công dân số vào các chương trình giáo dục, tuyên truyền tại địa phương.

e) Chủ trì, phối hợp với Công an xã trong việc đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, chi trả trợ cấp an sinh xã hội.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

a) Chủ trì công tác tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả thủ tục hành chính, đảm bảo tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến đạt tối thiểu 70% trong năm 2026.

b) Chủ trì công tác số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính để phục vụ tái sử dụng dữ liệu, phấn đấu đạt 80% trong năm 2026.

c) Chủ trì, phối hợp với Công an xã trong việc hỗ trợ người dân sử dụng VNeID, hướng dẫn hồ sơ điện tử và thanh toán trực tuyến.

d) Thực hiện thống kê giải quyết thủ tục hành chính và đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với dịch vụ công.

e) Đảm bảo người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được xác thực thông suốt, đồng bộ đạt tối thiểu 70% trong năm 2026.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền công nghệ thông tin và trang thiết bị phục vụ triển khai Đề án 06 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã.

b) Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã thực hiện tuyên truyền cổ động trực quan, hỗ trợ kỹ thuật vận hành các trang thiết bị công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và các nhà văn hóa ấp.

7. Các cơ quan, đơn vị khác thuộc Ủy ban nhân dân xã

- a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 tại đơn vị mình.
- b) Phối hợp chặt chẽ với Công an xã và các bộ phận chuyên môn khác trong quá trình triển khai Kế hoạch này, đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.
- c) Bố trí cán bộ, công chức có đủ năng lực để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- 1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách xã bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).
- 2. Các bộ phận, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này chủ động lập dự toán kinh phí thực hiện, trình Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định.
- 3. Ưu tiên bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của Đề án 06, đặc biệt là các hoạt động tuyên truyền, đào tạo, hỗ trợ người dân và nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- 1. Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đảm bảo tiến độ và chất lượng.
- 2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về tiến độ, chất lượng, hiệu quả các công việc được giao; kết quả triển khai Kế hoạch là một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu.
- 3. Công an xã chủ trì, phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã giúp Ủy ban nhân dân xã theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo định kỳ, đột xuất về cấp trên theo quy định.
- 4. Chế độ báo cáo:
 - a) Các cơ quan, đơn vị thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng (trước ngày 10 hàng tháng), hàng quý (trước ngày 10 của tháng cuối quý), báo cáo 6 tháng (trước ngày 10 tháng 6) và báo cáo năm (trước ngày 10 tháng 11) gửi về Ủy ban nhân dân xã (qua Công an xã) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp trên theo quy định (đảm bảo Ủy ban nhân dân xã báo cáo cấp trên trước ngày 13 hàng tháng và báo cáo năm trước ngày 13 tháng 12).
 - b) Thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan cấp trên hoặc Ủy ban nhân dân xã để kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.



Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./. *Rhuy*

Nơi nhận: *Phuat*

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- TT. Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- CT và các Phó CT. UBND xã;
- Ủy ban MTTQ VN xã;
- Công an xã;
- Ban CHQS xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp xã;
- BLĐ các ấp;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Võ Quang Phúc